

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài **Liêu Trai Chí Dị-La Sát Hải Thị**, của thi bá **Trúc Tiên**. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời.

Trân trọng.

LIÊU TRAI CHÍ DỊ LA SÁT HẢI THỊ

*Bài trích ra từ Sông Vân Thi Thảo
Thi Bá Trúc Tiên - Đặng, Đào Thị Trúc Tiên (1888-1976)
(Rockville, Maryland. USA)*



Mã Tuấn là con trai nhà đại thương, một danh sĩ thiếu niên tuấn đỉnh, nhưng cha chàng không cho từng học nữa, phải noi theo thương nghiệp của ông. Ngày nọ, chàng đi buôn miền biển,

thuyền ra khơi gặp gió bão, thuyền bị đắm. Tuấn trôi giạt đã mấy ngày đêm mới lạc vào nơi đô thị xa lạ, lúc đầu còn bỡ ngỡ, sau rồi cũng tạm yên.

Xứ đó có phong tục hội phiên chợ biển, người xứ đó mời Tuấn đi chơi chỗ này gọi là Đại La Sát Quốc. Chợ giữa cù lao biển, bán toàn châu ngọc phi thường. Vừa lúc đó, có một thanh niên ngồi trên con tuấn mã, cùng đoàn mã kỵ tùy tùng, thanh niên đó là Đông Dương Thế Tử.

Thoạt trông thấy Mã Tuấn lạ mặt, bèn dừng ngựa hỏi căn nguyên. Tuấn lễ phép kể hết sự tình. Thế Tử nghe rõ rất vui mừng, truyền trao cho Tuấn một ngựa để mời về Thủy Cung. Ngựa theo cùng đoàn của Thế Tử nhảy xuống biển, nước biển tách ra hai bên như thành xây cao ngất. Đoàn ngựa tới Thủy Cung, Thế Tử đưa Tuấn vào bệ kiến Long Vương và kể qua lai lịch của Tuấn. Vương mừng rỡ cho thết đãi long trọng và niềm nở bảo:

- Tiên sinh là bậc văn học sĩ, Trẫm dám phiên cho Trẫm một bài phú vịnh “Hải Thị”.

Tuấn cúi đầu vâng lệnh. Vương truyền đem văn cụ, nào là nghiên thủy tinh lóng lánh, bút râu rồng mềm mại, mực xạ hương thơm ngát, giấy bạch tuyết trắng trong. Tuấn liền ngồi xuống viết một bài phú trên một nghìn chữ dăng lên, Vương rất hài lòng, truyền mời cả long tộc đến để đãi yến mừng gặp được nhân tài.

Vương lại hứa gả Công Chúa cho Tuấn. Lễ Hạ Giá cực kỳ trọng thể. Đôi tài tử giai nhân sắt cầm đàn âm. Trong cung có cây ngọc thụ, lá như ngọc, cành như vàng, đôi uyên ương thường ngồi đó để đối ẩm đề thi, ý tình tương đắc. Được nửa năm hương lửa đang

nồng, một hôm có chim diều bay tới đậu, tiếng hót véo von, áo nã như khúc nhạc ly ca, khiến cho Tuấn chạnh niềm hương tứ, liền tính cùng Công Chúa về để bái yết gia đường. Nhưng Công Chúa than rằng:

- Tiên trần lộ cách, không thể theo thế tục từng phu, vậy xin chàng cứ về để thân hôn định tĩn, thiếp không dám giữ lại vui duyên ngư thủy để chàng phải lỗi đạo thừa hoan, song nay thiếp đã có thai, xin chàng mệnh danh cho con.

Tuấn còn bàng hoàng lưỡng lự, nhưng lại sợ cha mẹ nơi nhà tựa cửa hôm mai, nên đành phải chia phôi mối tình thắm thiết, bảo nàng rằng:

- Như nàng sinh gái, mệnh danh Long Cung, sinh trai danh là Phúc Hải.

Nàng lại xin một quà lưu niệm. Chàng trao kỷ vật cho nàng là Xích Ngọc Liên Hoa mà chàng đã mua nơi chợ biển ngày nào. Nàng lại hẹn 3 năm sau, đúng ngày 8 tháng Tư chàng hãy chèo thuyền ra Nam Đảo này, nàng sẽ trả lại cho chàng, đoạn đặt tiệc tiễn hành chia tay hai ngã.

Chàng về đến nhà, cha mẹ mừng lắm, vì cái tin đắm thuyền, tưởng chàng đã chết. Thấm thoát ghi hẹn đến kỳ, chàng chèo thuyền ra Nam Đảo. Tới giữa vời, thấy hai em bé đang bập bênh đùa với sóng vui cười, chàng vội vàng vớt lên, thì đó là một trai, một gái, một bé trên lưng có mang một phong thư, một bé đầu đội mũ Xích Ngọc Liên Hoa (Hoa Sen Ngọc Hồng)”.
Chàng liền mở thư ra đọc, như sau:

THƠ VĂN ÔNG CÔ KẾ CÁC VÔ DẠNG

Hốt hốt tam niên, hồng trần vĩnh cách. Doanh doanh nhất thủy, thanh điểu nan thông. Kết tường vi mộng, dẫn lĩnh thành lao, mang mang lam uất, hữu hận hà như dã? Cố niệm, bôn nguyệt Hằng Nga, thả hư quế phủ; đầu thoa Chức Nữ, do trướng Ngân Hà. Ngã hà nhân tư, nhi năng vĩnh hảo? Hưng tư cập thử, chiếp phục phá thế vi tiếu. Biệt hậu lưỡng nguyệt, cánh đắc loan sinh, kim dĩ chu thu hoài bão, phả giải tiếu ngôn, mịch táo trao lê, bất mẫu khả hoạt, kính dĩ hoàn quân. Sở di xích ngọc liên hoa, sức quan tác tín, tất đầu bão nhi thời, do thiếp tại tả hữu dã. Văn quân khắc tiến cự minh, ý nguyện tư uỷ, thiếp thử bất nhị, chi tử mi tha. Hạp trung trân vật, bất súc lan cao, kính lý tân trang, cứu từ phán đại. Quân tự chính nhân, thiếp tác đấng phụ, tức trí nhi bất ngữ, diệc hà đắc vị phi cầm sắt tai! Độc kế ông cô diệt ký bão tôn, tăng vị nhất đồ tân phụ, quệ chị tình lý, diệc thuộc khuyết nhiên. Tuế hậu A cô truân tịch, đương vãng lâm huyết, nhất tận phụ chức. Quá thử dĩ vãng, tắc Long Cung vô dạng, bất thiếu bả ác chi kỳ: Phúc Hải trướng thành, hoặc hữu vãng hoàn phi lộ.

Phúc duy trân trọng, bất tận dục ngôn

Long Nữ

Dịch bài thơ của Long Nữ:

Cúi gửi Song Thân an cát.

Tháng ngày thắm thoát thoi đưa
Hồng trần cách trở nay vừa ba Đông
Vòm trời mịt mênh mông nước bể
Đường chim xanh khôn dễ tới lui
Sầu vương cánh mộng sứt sùi
Biết ai mà giận, giận Trời sao đang?
Hãy nhìn lại cung Hàn điện Quế
Duyên Hằng Nga còn để vắng tanh
Ngưu Lang, Chức Nữ chung tình
Cầu Ô chưa bắc phải đành hai nơi
Ta nào phải riêng người hạnh phúc?
Mà cùng nhau vui được đoàn viên
Nên em đẹp nỗi ưu phiền
Gương lau giọng lệ đổi niềm vui tươi
Sau hai tháng sinh đôi trai, gái
Nay nó đà cười nói chít chiu
Cầm lê bóc táo dễ yêu
Dù không có mẹ, nó dìu dắt nhau
Kính lại anh tình sâu phụ tử
Em đã đành chịu chữ cô đơn
Ngày ta chia rẽ đôi đường
Anh còn lưu niệm hoa sen ngọc hồng
Nay em kết làm bông trẻ đội
Để anh tin cho khỏi nghi tình
Khi anh ẵm trẻ bên mình
Là em quanh quẩn, ảnh hình bên nhau
Nghe anh giữ tròn câu thệ ước
Em vui mừng chi xiết ơn anh
Em đây cũng dạ chính thành
Dầu rằng đến chết dám đành đổi thay
Từ một thưở chia tay đôi ngả

Xếp gắm nhung, vút cả phần son
Anh như một kẻ chinh nhân
Em người đặng phụ sớm hôm đợi chờ
Đàn Cầm, Sắt để tro lặng phắc
Há không là Cầm Sắt hay sao?
Đôi ta đại nghĩa tương đầu,
Dù trong trắc trở, giữ câu vuông tròn
Hiếu Cha Mẹ, em còn thắc mắc
Bông cháu chưa tường mặt con dâu
Ấy là nghĩa trọng ơn sâu
Lỗi trong tình lý em đâu an lòng
Năm sau, Mẹ trả xong thọ toán
Hết tuổi trời đến hạn chung thiên
Em xin vãng bái Mẹ hiền
Lễ mang Thôi-Diệt tròn niêm con dâu
Long Cung gái từ sau mạnh dạn
Phúc Hải trai, quy phản có khi
Tình thâm chẳng biết nói gì?
Một lời trân trọng trăm bề nhớ thương.

Long Nữ

Mã Tuấn đọc thơ xong, chàng nghẹn ngào đau đớn, nhìn quanh tứ bề vắng vẻ không một bóng thuyền ai:

Mặt biển mênh mông sóng dội sâu
Em ơi! Ghi hẹn đến tìm nhau
Cô đơn giữa khoảng trời in nước
Ngút toả trùng dương em ở đâu?

Chàng đọc đi đọc lại bức thư mãi, hai đứa bé cứ bám lấy cổ chàng mà khóc to lên, sốt cả ruột:

*Phiên phúc tâm thư cát đoạn trường
Cực thiện vô tể hải mang mang
Vụ hoàn nhân diều yên ba lộ
Thủy lệ đề hài phản trạo nan.*

Dịch:

*Nét chữ thân yêu đứt ruột tầm
Bể sâu trời rộng sóng muôn tầm
Vẳng tanh mờ mịt đường mây khói
Quay lái ôm con gạt lệ dầm.*

Vội trông sóng khói xa mờ, khoảng trời cao rộng, tuyệt vọng chàng nhìn Nam Đảo lần cuối. Từ đó Mã Tuấn ôm một mối tương tư dang dặc, bỗng còn quay thuyền về quê hương.

Chuyện này dài lắm, nhưng tôi trích một đoạn này vì đặc biệt có bài thơ nguyên văn của Bồ Tùng Linh, tôi dịch và tôi có thêm ba bài trên đây mà trong truyện không có, tự tôi mạn phép thêm vào.

Trúc Tiên